

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 14-4-2025.

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Chinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Minh Tiến - là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 237/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-ST ngày 10 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc Á, sinh năm: 2002; Địa chỉ: Số A C, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 2002; Địa chỉ: Số D N, tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 28 tháng 10 năm 2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc Á trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hoàng L tự nguyện tìm hiểu và tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống, về chung sống thực tế với nhau ở phía nhà vợ từ tháng 5 năm 2022, cho đến thời điểm sau khi sinh con thì vợ chồng mới làm thủ tục đăng ký kết hôn. Vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng ngày 11/01/2023. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi tổ chức lễ cưới vào tháng 5 năm 2022 vợ chồng chung sống với nhau tại nhà mẹ vợ. Vào khoảng tháng 4 năm 2023, sau khi chị đã sinh con được 3 tháng thì vợ chồng thuê chung cư ở Đ sinh sống, lúc này gia đình phía chồng gồm mẹ chồng và em chồng cũng ở chung. Từ sau khi kết hôn cả hai vợ chồng đều chưa có công việc thu nhập nên vợ chồng đã bắt đầu có những mâu thuẫn nhỏ trong gia đình. Đến tháng 6 năm 2023 thì vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bị áp lực về tiền bạc, do cả hai đều chưa đi làm, chưa có tiền lo cho cuộc sống gia đình, lo cho con và phải vay nợ. Tháng 6 năm 2023 chị vô tình đọc được tin nhắn của anh L phát hiện anh L có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Chị bế con về nhà mẹ đẻ sinh sống. Sau đó khoảng nửa tháng con bị ốm vợ chồng cùng nhau chăm sóc con. Thời gian sau chị kiếm việc đi làm và nuôi gia đình nhưng anh L vẫn không chịu đi kiếm việc làm mà vẫn ở nhà, buổi tối thì chơi game. Rồi tiếp đến mẹ chồng không đi làm mà còn bài bạc gây ra nợ nần chị phải đứng ra vay tiền của công ty tài chính cho bà mượn, sau đó bà không trả. Một mình chị không thể lo được cho cả gia đình và không có tiền trả nợ nên vợ chồng chị đã trả chung cư về lại nhà mẹ chị sinh sống một thời gian, sau đó về L, về Đ, tiếp theo lại lên Đ, cứ mỗi nơi sinh sống được một thời gian ngắn. Trong khoảng thời gian đó vợ chồng vẫn mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc, anh L vẫn không chịu tìm việc để làm để có tiền chăm lo cho gia đình, có lần mâu thuẫn cãi nhau anh L còn đánh chị. Bên cạnh đó anh L cứ lặp lại việc qua lại tình cảm với người khác không chịu sửa đổi nên chị vô cùng chán nản.

Do mâu thuẫn triền miên không giải quyết được nên vào khoảng tháng 7 tháng 8 năm 2024 chị đã dẫn con về nhà mẹ đẻ sinh sống, còn anh L thì ở nhà trọ, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai muốn hàn gắn hay hòa giải mà mặc ai nấy sống, vợ chồng có liên lạc với nhau thì cũng chỉ liên lạc để đón con hay liên quan đến việc chăm sóc con. Ngoài ra không ai nhắc đến chuyện hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Chị xác định đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Hoàng L.

- Về con chung:

Chị Lê Thị Ngọc Á xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Lê Khánh Đ, sinh ngày 22/11/2022, Hiện cháu Nguyễn Lê Khánh Đ còn nhỏ, đang do chị Á trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Lê Thị Ngọc Á yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng L cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung:

Về tài sản chung:

Chị Lê Thị Ngọc Á xác nhận vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án chị Lê Thị Ngọc Á xác nhận vợ chồng có khoản nợ chung là số tiền 102.000.000đ nợ Công ty T và yêu cầu anh L

cùng có trách nhiệm phải trả khoản nợ này. Tòa án đã tổng đạt thông báo nộp tiền tạm ứng án phí bổ sung đối với yêu cầu phân chia nợ chung, chị Á không nộp tiền tạm ứng án phí và có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết khoản nợ chung mà để vợ chồng tự giải quyết.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Hoàng L đến Tòa án để trình bày lời khai, đối chất, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời gửi Thông báo về việc yêu cầu trình bày ý kiến và cung cấp tài liệu chứng cứ nhưng anh L vắng mặt, không thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, thông báo cho bị đơn được biết về kết quả phiên họp và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật; nguyên đơn chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa của bị đơn quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Lê Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Hoàng L được ly hôn; về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Khánh Đ cho chị Lê Thị Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hoàng L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung các bên không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến. Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc Á phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Hoàng L. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại thị trấn T, huyện Đ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai theo đúng quy định tại các Điều 175, 177, 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc Á có đơn xin vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều

227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Á, anh L theo thủ tục chung và dành quyền kháng cáo vắng mặt cho chị Á, anh L theo quy định.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lê Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Hoàng L đã được Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 11/01/2023, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, thời điểm đăng ký cả hai đều đủ điều kiện kết hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Hoàng L là hợp pháp.

Quá trình chung sống, theo chị Lê Thị Ngọc Á thì ngay từ sau khi kết hôn vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do khi kết hôn vợ chồng đều còn trẻ, chưa có công việc, thu nhập để chăm lo cho cuộc sống gia đình và nuôi con, sau đó chị đi làm nhưng anh L vẫn không chịu đi làm để có tiền chăm lo cho gia đình, một mình chị đi làm không đủ tiền lo cho cả gia đình gồm chồng, mẹ chồng, em chồng, trong khi con còn nhỏ, bao nhiêu thứ phải lo toan. Mâu thuẫn vợ chồng không những không giải quyết được mà trong những lúc cãi nhau có lần anh L còn đánh chị khiến cho mâu thuẫn càng thêm trầm trọng. Bên cạnh đó anh L còn nhắn tin có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác khiến chị dần mất niềm tin nơi anh. Do mâu thuẫn trầm trọng không thể chịu đựng được nữa nên vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng tháng 7, tháng 8 năm 2024 cho đến nay, kể từ thời điểm sống ly thân cả hai không ai muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, mặc ai nấy sống.

Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của người thân trong gia đình chị Á và anh L, gia đình xác nhận vợ chồng chị Á và anh L có mâu thuẫn với nhau kể từ sau khi cưới do khi kết hôn vợ chồng chưa có công ăn việc làm, chưa có thu nhập lo cho gia đình, con nhỏ nên đã nảy sinh các vấn đề liên quan đến tiền bạc, gia đình cũng xác nhận vợ chồng chị Á và anh L đã sống ly thân từ năm 2024.

Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lê Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Hoàng L là có thật. Phía anh L, Tòa án tiến hành triệu tập nhiều lần để làm việc, trình bày lời khai, hòa giải nhưng anh không đến, không thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị Á thể hiện sự bỏ mặc hôn nhân, không quan tâm, không tác động, níu kéo chị Á trở về chung sống, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Á, cho chị Á và anh L được ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Lê Thị Ngọc Á xác nhận có 01 người con chung là cháu: Nguyễn Lê Khánh Đ, sinh ngày: 22/11/2022. Hiện cháu Đ đang còn nhỏ và do chị Lê Thị Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Quá trình giải quyết vụ án chị Lê Thị Ngọc Á yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng L cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Nguyễn Lê Khánh Đ hiện dưới 36 tháng tuổi và đang được chị Lê Thị Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời, chị Á không thuộc trường hợp không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, Do đó, căn cứ Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu Nguyễn Lê Khánh Đ cho chị Lê Thị Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Hoàng L không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung:

Về tài sản chung:

Theo chị Lê Thị Ngọc Á vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/10/2024 chị Lê Thị Ngọc Á xác nhận vợ chồng có khoản nợ Công ty T gốc và lãi tính đến ngày 28/10/2024 là 102.000.000đ và yêu cầu anh L có trách nhiệm trả ½ số nợ. Ngày 31/12/2024 Tòa án đã tổng đạt thông báo nộp tiền tạm ứng án phí bổ sung đối với yêu cầu phân chia nợ chung, chị Á không nộp tạm ứng án phí. Ngày 14/01/2025 chị Á có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện thể hiện nội dung không yêu cầu Tòa án giải quyết khoản nợ chung, chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết về phần hôn nhân và con chung. Phía anh Nguyễn Hoàng L và Công ty T cũng không có yêu cầu giải quyết khoản nợ này nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết. Nếu sau này các bên có tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí:

Chị Lê Thị Ngọc Á phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy của pháp luật. Anh Nguyễn Hoàng L không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 146, 147, 220, 227, 228, 238, 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc Á đối với bị đơn anh Nguyễn Hoàng L.

Cho chị Lê Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Hoàng L được ly hôn.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 11/01/2023 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Khánh Đ, sinh ngày 22/11/2022 cho chị Lê Thị Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hoàng L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Buộc chị Lê Thị Ngọc Á phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị Lê Thị Ngọc Á đã nộp theo biên lai thu số 0002784 ngày 02/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương. Chị Lê Thị Ngọc Á đã nộp đủ án phí. Anh Nguyễn Hoàng L không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- UBND thị trấn Thạnh Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phúc